

## **Các giá trị văn hóa Đông - Tây góp phần hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và đoàn kết**

*TS. Trần Thị Thanh Hà, Bộ môn Địa lý*

Hồ Chí Minh đã tiếp thu những tư tưởng tiến bộ của văn hóa phương Đông và phương Tây về các vấn đề dân tộc, đoàn kết để xây dựng quan điểm về đại đoàn kết các dân tộc.

Về văn hóa phương Đông<sup>1</sup>. Sinh trưởng trong gia đình nhà nho yêu nước, sớm có điều kiện tiếp xúc với những giá trị của Nho giáo nên Hồ Chí Minh am tường tư tưởng Nho giáo. Người coi Nho giáo không phải là tôn giáo mà là “một thứ khoa học về kinh nghiệm đạo đức và phép ứng xử” [Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Tập 1, tr.461]. Người đã tiếp biến sáng tạo quan điểm của Nho giáo trong quá trình giải quyết nhiệm vụ của cách mạng, đặc biệt là về vấn đề dân tộc và đoàn kết các dân tộc. Tiếp thu tư tưởng của Nho giáo về thế giới đại đồng, Người cho rằng: “...dân nào cũng hạnh phúc, làm cho thiên hạ đại đồng - ấy là thế giới cách mệnh” [Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Tập 2, tr.287]. Vận dụng quan điểm của Mạnh Tử: “Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh”, Người cho rằng: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân... Trong xã hội không gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân” [Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Tập 10, tr.453].

Hồ Chí Minh đã tiếp thu *Tư tưởng Phật giáo* về “Từ bi” (ước vọng mãnh liệt nhỏ tận gốc rễ tất cả khổ đau và giải thoát cho con người thoát khỏi đau khổ mà họ phải gánh chịu trong cuộc sống, để con người và cả thế giới được an vui); “Bác ái” (lòng thương yêu hết thầy mọi người, mọi loài); “Vị tha” (hiểu theo nghĩa rộng là không chỉ “vì người khác”, mà còn phụng sự nhân sinh vì tình yêu lớn với nhân loại); “Cầu đồng tồn dị” (tìm cái chung chế ngự cái khác biệt). Đặc biệt, Người còn tiếp thu tư tưởng “Lục hòa”<sup>2</sup> của Phật giáo (là sáu phương pháp cư xử nhằm tạo ra sự hòa hợp từ vật chất đến tinh thần, từ lời nói đến việc làm của chúng sinh nhằm đạt tới một mục đích cao đẹp). Nghiên cứu tư tưởng đại đoàn kết các dân tộc của Hồ Chí

---

1. Chỉ tập trung nghiên cứu các quan điểm của Nho giáo và Phật giáo.

2. (1). Thân hòa đồng trụ (Cùng hòa đồng khi ở chung); (2). Khẩu hòa vô tránh (Miệng nói cùng hòa hợp nhau, không gây gổ, không nói lời dữ, lời nặng nề, không tranh hơn thua với nhau); (3) Ý hòa đồng duyệt (Ý của những thành viên trong cộng đồng hòa hợp, vui vẻ với nhau); (4). Kiến hòa đồng giải (Những thầy biết của mình đem giải thích huynh đệ cùng hiểu, thông cảm với nhau); (5). Giới hòa đồng tu (Cùng giữ giới hạnh với nhau để cùng an vui tu tập) (6). Lợi hòa đồng quân (Có được lợi thì cùng chia đồng đều nhau).

Minh cho thấy, Người đã tiếp thu tư tưởng “Tự bi”, “Bác ái”, “Vị tha”, “Cầu đồng tồn dị”, đặc biệt là tư tưởng “Lục hòa” của Phật giáo để góp phần hình thành nguyên tắc và phương pháp đại đoàn kết các dân tộc của Hồ Chí Minh.

Về văn hóa phương Tây, trong gần 30 năm tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã nghiên cứu, phân tích, đánh giá về những giá trị nhân văn của văn hóa phương Tây, đặc biệt những hạt nhân hợp lý về các luận điểm *Tự do - Bình đẳng - Bác ái* của các nhà triết học thời Phục Hưng và các nhà tư tưởng thời kỳ Khai sáng Pháp: Rúttxô<sup>3</sup>, Môngtexkiô<sup>4</sup>,... Hồ Chí Minh đã tiếp nhận những luận điểm có giá trị về “quyền bình đẳng”, “quyền sống, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc” của con người, quyền của nhân dân kiểm soát chính phủ,... trong *Tuyên ngôn Độc lập* năm 1776 của Mỹ. Hồ Chí Minh còn tiếp thu giá trị về “Tự do, Bình đẳng, Bác ái” trong của bản *Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền* của Pháp năm 1791. Chính lý tưởng “Tự do, Bình đẳng, Bác ái” được ghi trang trọng trong bản *Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền* của cách mạng tư sản Pháp đã có sức hấp dẫn với Hồ Chí Minh, ảnh hưởng đến việc lựa chọn hướng hành trình cứu nước của Người. Điểm gặp gỡ của tư tưởng Hồ Chí Minh với tinh thần bất hủ của hai bản Tuyên ngôn lịch sử ấy là tư tưởng độc lập, tự do, bình đẳng cho các dân tộc và hạnh phúc cho mỗi con người. Đó còn là mục tiêu, quyền thiêng liêng mà dân tộc Việt Nam và các dân tộc trên thế giới đều hướng đến. Người đã tiếp thu và phát triển nó thành quyền sống, quyền độc lập, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc của tất cả các dân tộc. Nội dung *tự do, bình đẳng, bác ái* được Hồ Chí Minh nâng lên một chất mới mới trong *Tuyên ngôn độc lập* khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Tiếp thu văn hóa phương Tây, Hồ Chí Minh đã sớm phát hiện ra mâu thuẫn nội tại của nền văn minh phương Tây. Song điều đó không ngăn cản Người tiếp thu, kế thừa những giá trị tốt đẹp của văn hóa phương Tây để xây dựng các quan điểm về đại đoàn kết các dân tộc nói riêng và lý luận cách mạng nói chung.

---

3. R.G. Rúttxô: “Sự thoả thuận cơ bản không những không phá vỡ bình đẳng tự nhiên, mà ngược lại thay thế sự bình đẳng về sức mạnh mà giới tự nhiên có thể tạo ra bằng bình đẳng về đạo đức và pháp luật” [Nguyễn Hữu Vui (chủ biên) (1998), Lịch sử Triết học, tr.359].

4. S.Đ. Môngtexkiô cho rằng, bình đẳng là thước đo của xã hội tiến bộ bằng việc “Nhà nước phải có nghĩa vụ bảo đảm cho mọi thành viên các phương tiện sinh tồn...” [Nguyễn Hữu Vui (chủ biên) (1998), Lịch sử Triết học, tr.353].